TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **60**/2018/HS-ST
Ngày 09/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông **Mai Tấn Đẩu**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Vũ Văn Hợp**

2/ Ông **Nguyễn Duy Khương**

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà **Trần Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:* Ông **Lý Thanh Bình** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 47/2018/HSST ngày 26 tháng 7 năm 2018, về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/QĐXX-ST ngày 27 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Hoàng G; sinh năm 1976; HKTT: NTT, khu phố 3, phường RS, thành phố RG, tỉnh KG; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Văn Đ; sinh năm 1953 và bà Lâm Tuyết N; sinh năm 1953; Vợ tên Huỳnh Ngọc H; sinh năm 1977 và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được cho tại ngoại để điều tra (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Bà **Võ Ngọc P**; sinh năm 1973 (có mặt)

HKTT: ấp VTB, xã VHH, huyện CT, tỉnh KG.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh **Hoàng Trung V**; sinh năm 1985 (vắng mặt)

Trú tại: ấp SĐ, xã VHH, huyện CT, tỉnh KG

2/ Ông **Võ Văn L**; sinh năm 1964 (có mặt)

HKTT: ấp HL 2, TT. AC, huyện CT, tỉnh AG.

Chỗ ở hiện nay: ấp VTB, xã VHH, huyện CT, tỉnh KG

Người làm chứng: Chị **Võ Thị Bích N**; sinh năm 1995 (có mặt)

HKTT: ấp HL 2, TT. AC, huyện CT, tỉnh AG.

Chỗ ở hiện nay: ấp VTB, xã VHH, huyện CT, tỉnh KG

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ, ngày 04/01/2018 K (không rõ họ tên và địa chỉ) điện thoại cho Trần Hoàng G hẹn gặp nhau tại nhà xe NN ở ấp VTB, xã VHH, huyện CT, tỉnh KG (nơi K và G đã từng làm thuê trước đó) để trả lại chiếc điện thoại di động cho G nên G điều khiển xe môtô chở Hoàng Trung V cùng đi. Trên đường đi, do G say rượu nên đổi cho V điều khiển chở G, khi đến nơi G nhận lại chiếc điện thoại từ K xong, G đi vào nhà xe tìm Nguyễn Tuấn D là chủ nhà xe NN nhưng không gặp nên G lớn tiếng, chửi D rồi dùng mũ bảo hiểm đang đội trên đầu ném 02 cái trúng vào cốp sau chiếc xe ô tô khách 16 chỗ ngồi, loại xe MERCEDES, biển số kiểm soát 68B – 006.38 (xe do Võ Việt H đứng tên chủ sở hữu) của Võ Ngọc P (vợ của D) đang đậu tại đây thì được mọi người can ngăn đưa G về nhà.

Riêng đối với Hoàng Trung V khai nhận cùng với lời khai của những người làm chứng thể hiện: Sau khi đưa G về nhà thì V đi đến bụi cỏ, nơi V đi tiểu trước đó đã phát hiện có 01 cây dao tự chế bằng kim loại, có một bề sắc dài khoảng 50 ^{cm} tại đây, V nhặt lấy mang theo trên người rồi tự mình điều khiển xe mô tô đến nhà xe NN dùng cây dao trên chém 02 cái trúng vào người của Võ Văn L, cùng lúc đó có 03 – 04 thanh niên (không xác định rõ họ tên và địa chỉ) cũng xông vào đánh L gây thương tích.

Tại bản Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 03 ngày 30 tháng 01 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của

UBND huyện CT, tỉnh KG thể hiện: Xe ôtô Mercedes Benz (Sơn lại cốp sau, vỗ mốp đồng) tổng giá trị là 2.750.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định Pháp Y về thương tích số: 48/ KL-PY, ngày 01 tháng 02 năm 2018 của Trung tâm Pháp Y tỉnh KG đối với Võ Văn L, sinh năm 1964 đã kết luận:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Sẹo phần mềm vùng đỉnh phải và đỉnh trái

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại ở:

- Vùng đỉnh phải là: **01%** (Một phần trăm).

- Vùng đỉnh trái là: **02%** (Hai phần trăm)

3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích trên gây nên hiện tại là: **03%** (Ba phần trăm)

4. Vật gây thương tích: Vật tày có cạnh".

Sau khi vụ án xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CT đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thẩm tra, xác minh cùng với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được, ngày 10/5/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CT, tỉnh KG đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Hoàng G về hành vi "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Riêng đối với hành vi của Hoàng Trung V khai nhận: Đã dùng cây dao tự chế gây thương tích cho Võ Văn L, nhưng căn cứ vào kết quả điều tra cũng như bản kết luận giám định pháp y thì không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Hoàng Trung V về hành vi cố ý gây thương tích nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CT ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự, vì hành vi không cấu thành tội phạm, đồng thời ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vũ là phù hợp.

Đối với 03 – 04 thanh niên (không xác định rõ họ tên và địa chỉ) xông vào đánh L, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CT tiếp tục xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

Về vật chứng trong vụ án:

- 01 chiếc mũ bảo hiểm mà Trần Hoàng Gg đã dùng để ném vào xe ô tô mang biển số kiểm soát 68B – 006.38 thì G không xác định được màu sắc, đặc điểm của chiếc mũ cũng như việc bảo quản sau khi thực hiện hành vi phạm tội nên

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CT không tiến hành thu hồi cũng như việc truy tìm vật chứng này.

- 01 cây dao tự chế bằng kim loại, có một bề sắc dài khoảng 50^{cm} mà Hoàng Trung V khai nhận, đã sử dụng để gây thương tích cho Võ Văn L. Sau khi gây thương tích xong, V đã ném bỏ cây dao trên trong khu vực của nhà xe NN, nhưng trong quá trình khám nghiệm hiện trường không phát hiện, đến ngày 27/01/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CT tiếp tục tổ chức truy tìm vật chứng này nhưng kết quả không tìm thấy.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Võ Ngọc P yêu cầu bị cáo G phải bồi thường toàn bộ chi phí sửa chữa chiếc xe ô tô mang biển số kiểm soát 68B – 006.38 theo kết quả định giá tổng cộng là 2.750.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của chị P nhưng đến nay vẫn chưa bồi thường.

Ngoài ra, Võ Ngọc P còn yêu cầu Hoàng Trung V phải trả tiền chí phí sửa chữa chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus cho P với số tiền là 2.800.000 đồng, vì P cho rằng: Trong lúc can ngăn Vũ và L thì người của V có va chạm vào tay của P làm rơi chiếc điện thoại trên xuống nền xi măng bị hỏng. Nhưng xét thấy, việc P yêu cầu là không đủ căn cứ chấp nhận nên không xem xét.

Riêng đối với Võ Văn L yêu cầu Hoàng Trung V phải bồi thường chi phí điều trị thương tích, tổn thất tinh thần, ngày công lao động và các chi phí khác với tổng số tiền là 34.339.000 đồng. Xét thấy, việc L yêu cầu là không đủ căn cứ để chấp nhận, vì hành vi của V thực hiện không cấu thành tội phạm nên không xem xét.

Tại bản cáo trạng số: 54/CT – VKS- CT ngày 26/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, tỉnh KG đã truy tố bị cáo Trần Hoàng G về tội: "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CT vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Trần Hoàng G phạm tội: "Cố ý làm hư hỏng tài sản" và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 BLHS, xử phạt bị cáo **Trần Hoàng G** từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Về trách nhiệm dân sự đề nghị HĐXX áp dụng Điều 48 BLHS năm 2015, Điều 589 và Điều 590 BLDS năm 2015 xử buộc Trần Hoàng G phải bồi thường toàn bộ chi phí sửa chữa chiếc xe ôtô mang biển số kiểm soát 68B – 006.38

theo kết quả định giá tổng cộng là 2.750.000 đồng, hiện bị cáo đã nộp xong tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện CT.

Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CT.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiền hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Trần Hoàng G là tài xế xe thuê cho anh Nguyễn Tuấn D nhưng đã bị anh D cho thôi việc. Đến khoảng 21 giờ, ngày 04/01/2018 G đi đến nhà xe NN (do anh D làm chủ) để lấy điện thoại từ K. Sau khi nhận điện thoại xong, G nhớ lại chuyện bị anh D đuổi việc nên lớn tiếng chửi anh D, đồng thời dùng nón bảo hiểm ném 02 cái trúng vào cốp sau chiếc xe khách 16 chỗ ngồi, loại xe MERCEDES do chị Võ Ngọc P làm chủ. Hậu quả làm cho cốp sau của xe bị mốp và trầy xước nước sơn. Theo như kết quả giám định thì tài sản mà bị cáo cố ý làm hư hỏng có giá trị là 2.750.000 đồng. Đối chiếu theo quy định tại khoản 1 Điều 178 BLHS năm 2015 thì *"Người nào cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ...* thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*"*. Như vậy hành vi lấy nón bảo hiểm ném vào xe ôtô khách mang biển kiểm soát 68B-006.38 làm cho cốp sau của

xe bị mốp và trầy xước nước sơn có giá trị 2.750.000 đồng của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" như đã viện dẫn ở trên.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi bị cáo đã đủ năng lực nhận thức được việc "Cố ý làm hư hỏng tài sản" của người khác là hành vi vi phạm pháp luật. Thế nhưng chỉ vì tức giận việc trước đây anh D đã đuổi việc bị cáo mà bị cáo không kìm chế được bản thân vô cố dùng nón bảo hiểm ném ném vào xe ôtô khách 16 chổ, lại xe MERCEDES mang biển kiểm soát 68B-006.38 của chị P đang đậu tại nhà xe của anh D, hậu quả làm cho cốp sau của xe của chị P bị mốp và trầy xước nước sơn, gây thiệt hại 2.750.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản hợp pháp của người bị hại được pháp luật bảo vệ mà còn thể hiện sự xem thường pháp luật, gây mất an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Với hành vi phạm tội nêu trên, HĐXX nghị án thảo luận cần có mức án tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét về tình tiết giảm nhẹ: tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân bị cáo tốt không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo đã tích cực khắc phục xong hậu quả cho người bị hại và tại phiên tòa người bị hại cũng xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS và bị cáo có nơi cư trú rỏ ràng nên đối chiếu theo nghị Quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo có đủ điều kiện để được áp dụng thêm Điều 65 BLHS, không cần thiết phải tách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để cho bị cáo tự thân học tập, cải tạo giáo dục tại địa phương cũng đã đủ nghiêm.

[4] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

5.1 Tại phiên tòa người bị hại chị Võ Ngọc P yêu cầu bị cáo bồi thường khoản tiền sơn lại cốp sau, võ mốp đồng theo như kết quả định giá với số tiền là 2.750.000 đồng, căn cứ vào Điều 48 BLHS và Điều 589 BLDS, HĐXX nhận thấy yêu cầu của chị P là có căn cứ chấp nhận. Ngoài ra, chị P cũng trình bày thêm

trong quá trình giải quyết vụ án chị có yêu cầu anh Hoàng Trung V phải trả tiền chí phí sửa chữa chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus cho chị P với số tiền là 2.800.000 đồng vì chị P cho rằng trong lúc can ngăn anh V và ông L thì người của anh V va chạm vào tay của chị P làm rơi chiếc điện thoại trên xuống nền xi măng bị hỏng nhưng tại phiên tòa hôm nay chị P không yêu cầu Tòa xem xét trong vụ án này mà chị sẽ khởi kiện thành 01 vụ kiện dân sự khác nên HĐXX không xem xét.

5.3 Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ Văn L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên HĐXX không xem xét. Ngoài ra trong quá trình điều tra ông L có yêu cầu anh Hoàng Trung V bồi thường chi phí điều trị thương tích, tổn thất tinh thần, ngày công lao động và các chi phí khác với tổng số tiền là 34.339.000 đồng nhưng tại phiên tòa ông L không yêu cầu Tòa giải quyết mà sẽ khởi kiện thành 01 vụ kiện dân sự khác nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí Hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Hoàng G phạm tội: "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Xử phạt bị cáo **Trần Hoàng G 09** (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **18** (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Hoàng G cho Ủy ban nhân dân phường RS, thành phố RG, tỉnh KG giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

Về trách nhiệm dân sự áp dụng Điều 48 BLHS, Điều 589 và Điều 590 BLDS, xử buộc bị cáo Trần Hoàng G phải bồi thường cho chị Võ Ngọc P số tiền 2.750.000 đồng, bị cáo được khấu trừ toàn bộ số tiền trên theo biên lai thu tiền số: 09236 ngày 02/10/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện CT, tỉnh KG.

Về áp phí áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Điều 23 nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử buộc bị cáo Trần Hoàng G phải nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo, người bị hại và NLQ;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Mai Tấn Đẩu